

Nho Quan, ngày 20 tháng 3 năm 2025

Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025, về việc: Ly hôn, giải quyết về con chung khi ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện T, TP .

- Bị đơn: Chị Đinh Thị N, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn B H, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: - Các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn H và chị Đinh Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H và chị Đinh Thị N thoả thuận Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên thoả thuận chị N tiếp tục trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Phạm Trí T sinh ngày 06/11/2009, hiện cháu đang ở với chị N, cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. *Về tài sản chung, công nợ chung:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Anh [Phạm Văn H](#) nhận nộp cả theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh [H](#) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000993 ngày 27/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan. Trả lại cho anh [Phạm Văn H](#) 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND huyện NQ;
- THADS huyện NQ;
- UBND xã Thượng Hòa
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH